

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28-9-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bô Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXX-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ B, khu phố N, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị đơn: Ông Lý Tuyết H, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ B, khu phố N, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/5/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị T và ông Lý Tuyết H tự tìm hiểu nhau, được cha mẹ hai bên đồng ý nên tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) T, huyện (nay là thị xã) U theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36/2009, quyền số 01 ngày 15/4/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, ông H không lo làm ăn, cờ bạc, nợ nần, bà T nhiều lần khuyên giải

nhưng ông H không thay đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà T đã ra ngoài ở, vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2022 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà T yêu cầu được ly hôn với ông Lý Tuyết H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lý Thanh Th, sinh ngày 01/10/2009 và Lý Thanh Ng, sinh ngày 09/6/2013. Theo đơn khởi kiện bà Nguyễn Thị T yêu cầu giao hai con cho ông Lý Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, bà T thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được nuôi con chung tên Lý Thanh Ng, giao con chung tên Lý Thanh Th cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, bà T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Lý Thanh Th 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con tên Lý Thanh Ng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 24/8/2022, bị đơn ông Lý Tuyết H trình bày: Ông H không đồng ý ly hôn, muốn đoàn tụ, trường hợp bà T muốn ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định, ông H không có tranh chấp hay có yêu cầu nào khác. Ông H tự nguyện nuôi hai con chung, về cấp dưỡng bà T tự quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng các đương sự đã thực hiện đúng quy định. Đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu và kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng.

Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và Thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị T có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lý Tuyết H và yêu cầu được quyền nuôi con sau khi ly hôn nên đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; ông Lý Tuyết H có hộ khẩu thường trú: Tổ B, khu phố N, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Lý Tuyết H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu,

chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt ông H theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Lý Tuyết H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã (nay là phường) H, huyện (nay là thị xã) U, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 15/4/2009 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét mâu thuẫn vợ chồng bà Nguyễn Thị T và ông Lý Tuyết H phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ly thân từ tháng 01/2022 đến nay, tự chăm lo cho cuộc sống của bản thân, không còn quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân phải được xây dựng trên tình yêu thương, trách nhiệm, nghĩa vụ, sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Ông H có lời khai, không đồng ý ly hôn, muốn đoàn tụ gia đình nhưng quá trình giải quyết vụ án ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, điều này cho thấy ông H hoàn toàn không có thiện chí để Tòa án hòa giải vợ chồng đoàn tụ cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Tại phiên tòa, bà T xác định tình cảm không còn, không thể hàn gắn được. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà T yêu cầu ly hôn với ông H là có cơ sở phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[5] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lý Thanh Th, sinh ngày 01/10/2009 và Lý Thanh Ng, sinh ngày 09/6/2013. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lý Thanh Ng. Giao con chung tên Lý Thanh Th cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Tại Bản tự khai ngày 15/7/2022, cháu Lý Thanh Th có nguyện vọng được ở với ba, cháu Lý Thanh Ng có nguyện vọng được ở với mẹ, điều này phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình *“Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”* nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Lý Thanh Th 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông Lý Tuyết H cấp dưỡng nuôi con Lý Thanh Ng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bà T.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình, án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 269, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bị đơn ông Lý Tuyết H.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T được ly hôn với ông Lý Tuyết H.

- Về con chung: Giao con chung tên Lý Thanh Ng, sinh ngày 09/6/2013 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Lý Thanh Th sinh ngày 01/10/2009 cho ông Lý Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Thị T và ông Lý Tuyết H đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Lý Thanh Th 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị T không yêu cầu ông Lý Tuyết H cấp dưỡng nuôi con tên Lý Thanh Ng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung;

được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006033 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bà Nguyễn Thị T còn phải nộp số tiền 300.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

